

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 550/2018/HS-PT

Ngày 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Loan

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Lê

2. Ông Đặng Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 504/2018/HSPT ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đỗ Ngọc T (tên gọi khác: L); giới tính: nam; sinh ngày 17 tháng 10 năm 1986 tại Ninh Thuận; thường trú: khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: (không rõ) và bà: ĐTNĐ; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: ngày 09/9/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 116/2015/HSST – BL 85-87); ngày 27/10/2017, chấp hành xong án phạt tù (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 1593/GCN của Giám thị Trại giam Thủ Đức – BL 84); bị bắt, tạm giam ngày: 10/5/2018 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, tại trước khách sạn HT (địa chỉ: số D đường E, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), Đội điều tra tội

phạm về ma túy Công an Quận 8 phát hiện bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của bị cáo 01 túi giấy màu đỏ bên trong có chứa tinh thể không màu (bị cáo khai là ma túy để sử dụng) cùng 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 01 xe mô tô biển số 59K1-450.75; thu giữ ngay dưới đất chỗ bị cáo đứng 01 vỏ bao thuốc lá hiệu “555”, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 11/5/2018 (BL 24) đối với bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T thể hiện: dương tính với Methamphetamine.

Theo Kết luận giám định số 855/KLGD-H ngày 16/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 77) thể hiện:

- Gói 1: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định (tinh thể không màu trong 01 gói nylon để trong 01 bao giấy màu đỏ) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,2138 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 2: tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định (tinh thể không màu trong 01 gói nylon để trong 01 gói thuốc lá hiệu “555”) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 46,9391 gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T khai nhận: bản thân bị cáo T nghiện ma túy nên thường mua ma túy về sử dụng. Khoảng 17 giờ 00 ngày 10/5/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 59K1-Y đến quán cà phê “X” (không rõ địa chỉ) trên đường E1, Quận H, gặp và mua của 01 người đàn ông tên H1 (không rõ lai lịch) 1.000.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo T điều khiển xe đến khách sạn HT thuê phòng và cùng với người bạn tên “MK” (không rõ lai lịch) sử dụng 01 phần trong số ma túy mua được. Sau khi sử dụng xong, bị cáo bỏ số ma túy còn lại vào túi giấy màu đỏ, bỏ vào túi quần phía trước bên trái và điều khiển xe ra khỏi khách sạn thì bị bắt quả tang như trên, vỏ bao thuốc lá hiệu “555” bên trong có ma túy không phải của T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T (L) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Đỗ Ngọc T (L) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo luật định.

Bên cạnh đó, bản án hình sự sơ thẩm ghi nhận: đối với số ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine trong vỏ bao thuốc lá hiệu “555” qua điều tra không xác định được là của bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã tách ra xử

lý trong vụ án khác nên không đề cập giải quyết (Quyết định tách vụ án hình sự số 05/CSĐT (ĐTMT) ngày 28/7/2018 - BL 102).

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 18/10/2018, bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, tại trước khách sạn HT (địa chỉ: số D đường E, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, qua giám định là 5,2138 gam, loại Methamphetamine, với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

[2] Bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T có kháng cáo, đơn kháng cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

Tại Bản án số 116/2015/HSST ngày 09/9/2015 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (BL 85-87), Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 1593/GCN ngày 27/10/2017 của Giám thị Trại giam Thủ Đức (BL 84) và tại Bản án hình sự sơ thẩm số 179/2018/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đều thể hiện bị cáo có tên gọi khác là Lai; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T thừa nhận bản thân có tên gọi này; do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,2138 gam, loại Methamphetamine, thuộc trường hợp “Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bên cạnh đó, ngày 09/9/2015, bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 08 (tám) năm tù là đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải...

Tại phiên tòa phúc thẩm, không có tình tiết nào mới để xem xét cho bị cáo, mức hình phạt đã tuyên là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đỗ Ngọc T (L) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Đỗ Ngọc T (L) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2018.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 8; (1)
- P.PC53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 8; (2)
- TAND Quận 8; (1)
- Công an Quận 8; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (23) (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Kim Loan